TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 210/2020/ TLST - HNGĐ ngày 19/5/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1984

Chị Lã Thị Quỳnh H, sinh năm 1989

Cùng trú tại: Căn hộ 1007 chung cư 38 đường N, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện L, Thành phố Hà Nội ngày 11/12/2013, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh T, chị H hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H có 01 con chung là cháu Phạm Kim N, sinh ngày 29/9/2014. Khi ly hôn, anh T và chị H thỏa thuận: Cháu Phạm Kim N sẽ do anh Phạm Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con anh T, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét. Vợ chồng tự thu xếp chỗ ở mới sau khi ly hôn.

[4] Về vay nợ: Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Lã Thị Quỳnh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Kim N, sinh ngày 29/9/2014 cho anh Phạm Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh Phạm Văn T và chị Lã Thị Quỳnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lã Thị Quỳnh H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0003476 ngày 18/5/2020) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKS quận C;*
- *UBND T.T Q, h. L, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn